SỞ Y TẾ NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49 /BVĐK-CNTT

Ninh Bình, ngày 14 tháng 01 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Phục vụ công tác xây dựng giá dự toán gói thầu: Mua sắm vật tư tiêu hao sử dụng cho hệ thống mạng trong 12 tháng.

Kính gửi: Quý công ty/ nhà cung ứng/ đơn vị.

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/06/2017 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình hiện đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm vật tư tiêu hao sử dụng cho hệ thống mạng trong 12 tháng với nội dung cụ thể như sau:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bệnh viện kính đề nghị các công ty, nhà cung ứng, đơn vị có quan tâm và có khả năng cung ứng gửi báo giá theo mẫu phục lục đính kèm.

(Báo giá có chữ ký hợp lệ, đóng dấu công ty, đơn vị ghi rõ ngày tháng năm báo giá, thời hạn báo giá, giá chào đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan).

- Nhận bản giấy báo giá: Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì):

Bộ phận văn thư, Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình – Đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293.871.030.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trong vòng 10 ngày, kể từ ngày thư mời này được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử (Website) của Bệnh viện.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày phát hành báo giá.

5. Thông tin liên hệ (nếu cần): Phòng Công nghệ thông tin – Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Quý công ty cần tìm hiểu thêm thông tin xin liên hệ số điện thoại: 0912.828.276 (Phạm Quốc Kim). Đồng thời, Quý công ty, nhà cung ứng, đơn vị vui lòng gửi File Excel; File Word; File FDF vào địa chỉ mail: cntt.bvnb@gmail.com.

Rất mong nhận được sự phối hợp của Quý công ty/Nhà cung ứng/Đơn vị.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng CTXH (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT, CNTT.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Phạm Anh Tuấn

Phụ lục: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Thư mời báo giá số 49 /BVĐK-CNTT ngày 14 tháng 01 năm 2026)

STT	Danh mục thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
1	Bàn phím máy tính	chiếc	150	- Kiểu kết nối có dây - Chuẩn giao tiếp USB - Màu: Đen - Năm sản xuất: 2025 trở đi - Tình trạng: Mới 100%
2	Bao lụa máy in	chiếc	80	- Loại bao lụa: Laser đen trắng. - Dùng cho các máy in HP 4003 - CET-PN: CET2706; OEM-PN: RM1-6405-film - Năm sản xuất: 2025 trở đi - Tình trạng: Mới 100%
3	Lô ép máy in	Chiếc	50	- Loại lô ép: Laser đen trắng. - Dùng cho các máy in HP 4003; OEM: LPR-M402 - Năm sản xuất: 2025 trở đi - Tình trạng: Mới 100%
4	Hộp mực máy in có mực (Cartridge máy in) tương thích với máy in canon LBP 226dw, HP M404, HP M406 (không chip)	Hộp	620	- Loại mực: Laser đen trắng. - Màu mực: Đen - Số trang in tiêu chuẩn: Tương đương ≥ 3.100 trang A4, mật độ phủ ≥ 5% - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.
5	Hộp mực máy in có mực (Cartridge máy in) tương thích với máy in canon LBP 226dw, HP M404, HP M406 (có chip)	Hộp	30	- Loại mực: Laser đen trắng. - Màu mực: Đen - Số trang in tiêu chuẩn: Tương đương ≥ 3.100 trang A4, mật độ phủ ≥ 5% - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.
6	Hộp mực máy in có mực (Cartridge máy in) tương thích với máy in canon 251dw	Hộp	240	- Loại mực: Laser đen trắng. - Màu mực: Đen. - Số trang in tiêu chuẩn: Tương đương ≥ 2.700 trang A4, mật độ phủ ≥ 5%. - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.
7	Hộp mực máy in có mực (Cartrigde máy in) tương thích với máy in canon HP4003dn và HP4003dw (có chip)	Hộp	20	- Loại mực: Laser đen trắng. - Màu mực: Đen. - Dung lượng trang in: tương đương ≥ 3000 trang A4, mật độ phủ ≥ 5%. - Năm sản xuất: 2025 trở đi; - Tình trạng: Mới 100%.
8	Hộp mực máy in có mực (Cartrigde máy in) tương thích với máy in canon HP4003dn và HP4003dw (không chip)	Hộp	1.400	-Loại mực: Laser đen trắng. - Màu mực: Đen. - Dung lượng trang in: tương đương ≥ 3000 trang A4, mật độ phủ ≥ 5%. - Năm sản xuất: 2025 trở đi; - Tình trạng: Mới 100%.

STT	Danh mục thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
9	Hộp mực máy in có mực (Cartridge máy in) tương thích với máy in canon 212dw, HP M402d	Chiếc	300	- Loại mực: Laser đen trắng. - Màu mực: Đen. - Số trang in tiêu chuẩn: Tương đương ≥ 3.100 trang A4, mật độ phủ ≥ 5%. - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.
10	Chuột máy vi tính	Chiếc	110	- Mouse quang. - Kiểu kết nối: Có dây. - Chuẩn giao tiếp: USB. - Màu: Đen. - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.
11	Dây mạng	Mét	2.135	- Cáp mạng Cat5e có kích cỡ dây dẫn theo tiêu chuẩn Mỹ (AWG) là 24 AWG và tần số hoạt động là 100MHz, được thiết kế để đáp ứng đầy đủ ứng dụng 10/100 Mbps Ethernet và còn có thể hỗ trợ ứng dụng Gigabit Ethernet (tốc độ truyền tín hiệu ≥1000 Mbps) để tăng tốc độ truy cập mạng cho máy tính. - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.
12	Giấy in ảnh	Gram	540	Giấy in màu A4, mặt bóng một mặt. - Kích thước: 297 x 210 mm. - Định lượng ≥ 135gsm. - Quy cách: 100 tờ/ ream (Gam). - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.
13	Giấy in bill (giấy in nhiệt)	Cuộn	7.600	- Cuộn giấy có khổ bề ngang mặt giấy rộng 80mm, đường kính cuộn 65mm. - Quy cách đóng gói: 50 cuộn/ thùng. - Lõi nhựa đảm bảo không bụi giấy. - Bọc giấy bạc chống ẩm từng cuộn giấy. - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.
14	Giấy in tem nhiệt	Cuộn	1.450	- Khổ rộng cuộn giấy: 44mm. - Cỡ tem: 40x25mm. - Chiều dài cuộn giấy ≥ 30m. - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.
15	Hạt mạng	Hạt	200	- Loại 8 chân đồng nguyên chất, mạ vàng 24k, chống oxy hoá. - Tốc độ ≥ 1000Mbs/s (1 Gigabit). - Chất liệu: Nhựa trong. - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.

STT	Danh mục thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
16	Hộp mực máy in có mực (Cartridge máy in) tương thích với máy in Brother HL-2140	Hộp	10	- Loại mực: Laser đen trắng. - Màu mực: Đen. - Số trang in tiêu chuẩn: Tương đương ≥ 1.500 trang A4, mật độ phủ ≥ 5%. - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.
17	Cụm trống tương thích với máy in Brother HL-2140	Chiếc	10	- Số trang in tiêu chuẩn: Tương đương ≥ 12.000 trang A4, mật độ phủ ≥ 5%. - Năm sản xuất: 2025 trở đi. - Tình trạng: Mới 100%.